TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:45/2023/DS-ST
Ngày: 24-4-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thúy Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Lài

2. Ông Mai Trần Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Nguyên Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 377/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Đoàn Ngọc Đ, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ G, ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: anh Dương Đức K, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 07/11/2022) (có mặt).

2. Bị đơn: anh Đinh Thanh P, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/10/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diệ hợp pháp của nguyên đơn anh Dương Đức K trình bày:

Ngày 15/11/2021 bà Đoàn Ngọc Đ có cho anh Đinh Thanh P vay số tiền 10.000.000 đồng. Khi vay thỏa thuận thời hạn là 1 tháng, anh P có viết giấy nợ cho bà Đ, lãi suất vay không ghi trong giấy nợ nhưng thỏa thuận bên ngoài là 5%/tháng.

Sau đó, ngày 20/11/2021 anh P vay thêm số tiền 10.000.000 đồng, hứa trả góp trong vòng 60 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng. khoản vay này hai bên chỉ thỏa thuận miệng, không lập giấy nợ.

Đến hạn trả nợ, anh P không thực hiện trả nợ gốc và lãi như cam kết.

Tại đơn khởi kiện, bà Đ yêu cầu anh Đinh Thanh P trả số tiền gốc là 20.000.000 đồng và tính tiền lãi trong hạn từ ngày vay đến khi xét xử với lãi suất 10%/năm.

Ngày 21/4/2023, bà Đ rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 10.000.000 đồng vay ngày 20/11/2021 và tiền lãi của khoản vay này.

Nay bà Đ yêu cầu trả số tiền vay gốc là 10.000.000 đồng và thay đổi ý kiến về thời gian tính lãi, cụ thể: chỉ yêu cầu tính lãi chậm trả theo quy định pháp luật từ ngày 16/12/2021 cho đến khi xét xử vụ án tính tròn 16 tháng.

Bà Đ chỉ cho một mình anh P vay tiền nên khoản nợ này là nợ riêng của anh P.

Anh Đinh Thanh P không đến Tòa án, không có ý kiến trình bày.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Riêng bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố dụng dân sự 2015.

- Về nội dung: áp dụng Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 01/2019/HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Hội đồng xét xử:

Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Ngọc Đ đối với yêu cầu buộc anh Đinh Thanh P có nghĩa vụ trả lại cho bà Đ số tiền vay là 10.000.000 đồng (khoản vay ngày 20/11/2021), số tiền lãi với mức lãi suất 10%/năm từ ngày 20/11/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đoàn Ngọc Đ về việc yêu cầu anh Đinh Thanh P có trách nhiệm trả cho bà Đ số tiền vay 10.000.000 đồng (ngày

15/11/2021) và tiền lãi theo quy định pháp luật với lãi suất 10%/năm từ ngày 16/12/2021 đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm.

Các đương sự chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Đinh Thanh P đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng không đến Tòa án, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh.

[2] Đối với khoản vay 10.000.000 đồng ngày 15/11/2021: bà Đ cung cấp 01 giấy nợ ngày 15/11/2021 ghi nội dung vay mượn số tiền 10.000.000 đồng trong vòng 1 tháng, không thể hiện lãi suất. Bà trình bày các bên thỏa thuận lãi suất vay bên ngoài là 5%/tháng nhưng không cung cấp được chứng cứ. Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử anh P đã được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập nhưng không đến Tòa án, theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nếu có phản đối yêu cầu của người khác đối với mình thì phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó. Anh P không có ý kiến phản đối nên Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở xác định việc vay số tiền 10.000.000 đồng giữa bà Đ và anh P là có thật. Đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và không có lãi theo quy định tại khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện đối với khoản vay này của bà Đ.

[3] Về lãi suất: hợp đồng vay giữa các bên được xác định là hợp đồng không có lãi, do đó sẽ được áp dụng mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 4 Điều 466. Bà Đ yêu cầu tính lãi suất chậm trả từ ngày 16/12/2021 cho đến ngày xét xử tính tròn 16 tháng với lãi suất theo quy định pháp luật xét thấy là phù hợp với quy định tại các Điều 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015, Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận, tiền lãi tính cụ thể như sau: 10.000.000 đồng x 0,83% x 16 tháng = 1.328.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Ngày 03/4/2023, bà Đ rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 10.000.000 đồng vay ngày 20/11/2021 nên căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đ, không xem xét giải quyết. Bà Đoàn Ngọc Đ được quyền khởi kiện lại khi có yêu cầu theo quy định pháp luật.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh là có căn cứ.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Anh Đinh Thanh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 11.328.000 đồng x 5% = 566.400 đồng.

Bà Đ được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được chấp nhận quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bà Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000 đồng theo biên lai thu số 0017891 ngày 28/10/2022 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, 227, 228, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015;

Nghị quyết 01/2019/HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" của bà Đoàn Ngọc Đ đối với anh Đinh Thanh P.

Buộc anh Đinh Thanh P có trách nhiệm trả cho bà Đoàn Ngọc Đ số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả là 1.328.000 đồng, tổng cộng là 11.328.000 đồng (Mười một triệu ba trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của bà Đ về việc trả số tiền 10.000.000 đồng vay ngày 20/11/2021. Bà Đoàn Ngọc Đ được quyền khởi kiện lại khi có yêu cầu theo quy định pháp luật.

3. Về án phí:

Anh Đinh Thanh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 566.400 đồng.

Bà Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000 đồng theo biên lai thu số 0017891 ngày 28/10/2022 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- VKSND h Châu Thành;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thúy Liễu